

DANH SÁCH HỌC VIÊN HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO - CẬP NHẬT KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN VỀ DƯỢC CN11/2025  
(THỜI GIAN ĐÀO TẠO: NGÀY 22/03 - 23/03/2025)

(Kèm theo QĐ số: 160 / QĐ-CĐYD ngày 24 tháng 03 năm 2025)

| STT | Họ - tên đệm   | Tên   | Ngày sinh  | Chỗ ở hiện nay                                                                                         | Hộ khẩu thường trú                                                                                     | CMND/CCCD    | Ngày cấp   | Nơi cấp                   | Văn bằng chuyên môn | CCHN                  | Ngày cấp   |
|-----|----------------|-------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------|---------------------------|---------------------|-----------------------|------------|
| 1   | Nguyễn Thị Huệ | Anh   | 10/09/1976 | Phòng 804 - chung cư Cienco 1 - đường Hoàng Đạo Thuý - phường Nhân Chính - quận Thanh Xuân - TP Hà Nội | Phòng 804 - chung cư Cienco 1 - đường Hoàng Đạo Thuý - phường Nhân Chính - quận Thanh Xuân - TP Hà Nội | 001176043049 | 04/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSĐH                | 02447/HNO-CCHND       | 07/04/2014 |
| 2   | Nguyễn Thị Vân | Anh   | 07/09/1982 | KĐTM Văn Khê - phường La Khê - quận Hà Đông - TP Hà Nội                                                | KĐTM Văn Khê - phường La Khê - quận Hà Đông - TP Hà Nội                                                | 015182000183 | 29/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 0174/YB-CCHND         | 24/10/2013 |
| 3   | Vì Thị Vân     | Anh   | 19/03/1994 | Tiểu khu Bán Ôn - thị trấn Nông Trường Mộc Châu - huyện Mộc Châu - tỉnh Sơn La                         | Tiểu khu Bán Ôn - thị trấn Nông Trường Mộc Châu - huyện Mộc Châu - tỉnh Sơn La                         | 014194004005 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 1109/SL-CCHND         | 30/12/2016 |
| 4   | Hoàng Thị      | Bua   | 12/02/1988 | Bán Phát - xã Chiềng Mung - huyện Mai Sơn - tỉnh Sơn La                                                | Bán Phát - xã Chiềng Mung - huyện Mai Sơn - tỉnh Sơn La                                                | 014188010915 | 07/01/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 012/SL-CCHND          | 01/06/2013 |
| 5   | Hoàng Thị Thu  | Chang | 16/12/1989 | Phường Văn Cờ - thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ                                                      | Xã Cấp Dẫn - huyện Cẩm Khê - tỉnh Phú Thọ                                                              | 025189017665 | 12/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 923/PT-CCHND          | 19/12/2014 |
| 6   | Đặng Thế       | Cương | 10/03/1987 | 112 Trần Lưu - khu 5 Thị Cầu - TP Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh                                             | Thôn An Mỹ - xã Mỹ Hương - huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh                                             | 027087006796 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 1398/CCHN-D-BN        | 01/08/2017 |
| 7   | Nguyễn Văn     | Cường | 03/08/1983 | 29 đường D9 - phường Tây Thanh - quận Tân Phú - TP Hồ Chí Minh                                         | CH B10-12 - chung cư The Harmona - 21 Trương Công Định - phường 14 - quận Tân Bình - TP Hồ Chí Minh    | 025083000359 | 22/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSĐH                | 3734/HCM-CCHND        | 02/03/2015 |
| 8   | Vũ Hùng        | Cường | 04/09/1980 | KĐTM Văn Phú - phường Phú La - quận Hà Đông - TP Hà Nội                                                | KĐTM Văn Phú - phường Phú La - quận Hà Đông - TP Hà Nội                                                | 036080008922 | 01/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSĐH                | 09747/HNO-CCHND       | 14/06/2017 |
| 9   | Nguyễn Thị     | Đào   | 06/06/1989 | Số 67 - ngõ 281 - Đội Cấn - phường Liễu Giai - quận Ba Đình - TP Hà Nội                                | Số 67 - ngõ 281 - Đội Cấn - phường Liễu Giai - quận Ba Đình - TP Hà Nội                                | 001189030520 | 17/01/2024 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 011150/CCHND-SYT-HNO  | 12/09/2023 |
| 10  | Bùi Sỹ         | Động  | 10/06/1946 | Số nhà 21 - tổ 2 - phường Tân Thịnh - TP Hoà Bình - tỉnh Hoà Bình                                      | Số nhà 21 - tổ 2 - phường Tân Thịnh - TP Hoà Bình - tỉnh Hoà Bình                                      | 017046000039 | 09/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSĐH                | 0151/HB-CCHN          | 18/07/2014 |
| 11  | Nguyễn Trọng   | Dự    | 02/11/1977 | Thôn Giao Tự - xã Kim Sơn - huyện Gia Lâm - TP Hà Nội                                                  | Thôn Giao Tự - xã Kim Sơn - huyện Gia Lâm - TP Hà Nội                                                  | 034077010169 | 22/11/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSĐH                | 0893/QNI-CCHND        | 29/05/2017 |
| 12  | Nguyễn Ngọc    | Đức   | 26/12/1996 | Tổ 19 - ấp 5 - xã Xuân Tâm - huyện Xuân Lộc - tỉnh Đồng Nai                                            | Tổ 19 - ấp 5 - xã Xuân Tâm - huyện Xuân Lộc - tỉnh Đồng Nai                                            | 075096019179 | 11/01/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSĐH                | 5929/CCHN-D-SYT-ĐNAI  | 09/02/2022 |
| 13  | Trần Tiến      | Dũng  | 12/08/1994 | Thôn Đồng Tiến - xã Quang Diệm - huyện Hương Sơn - tỉnh Hà Tĩnh                                        | Thôn 5 - xã Quang Diệm - huyện Hương Sơn - tỉnh Hà Tĩnh                                                | 042094004395 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSĐH                | 3374-22/CCHN-D-SYT-NA | 17/05/2022 |
| 14  | Vương Ngọc     | Duy   | 25/10/1999 | Thôn Suối Ngang 1 - xã Hòa Thắng - huyện Hữu Lũng - tỉnh Lạng Sơn                                      | Thôn Suối Ngang 1 - xã Hòa Thắng - huyện Hữu Lũng - tỉnh Lạng Sơn                                      | 020099000952 | 29/11/2024 | Bộ Công An                | DSCĐ                | 909/CCHN-D-SYT-LS     | 22/05/2024 |
| 15  | Lê Thị Hồng    | Duyên | 15/10/1946 | 41A Hoàng Hoa Thám - phường Bưởi - quận Tây Hồ - TP Hà Nội                                             | 41A Hoàng Hoa Thám - phường Bưởi - quận Tây Hồ - TP Hà Nội                                             | 038146000410 | 06/02/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSĐH                | 0489/CCHN-D-SYT-HCM   | 28/08/2017 |
| 16  | Đỗ Thị Thanh   | Hà    | 08/12/1988 | Tổ 55 - phường Nai Hiên Đông - quận Sơn Trà - TP Đà Nẵng                                               | Tổ 55 - phường Nai Hiên Đông - quận Sơn Trà - TP Đà Nẵng                                               | 038188045936 | 03/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSĐH                | 1281/CCHN-D-SYT-QNA   | 14/09/2017 |
| 17  | Lê Thanh       | Hà    | 23/09/1965 | Tổ 9 - phường Đồng Tiến - TP Hoà Bình - tỉnh Hoà Bình                                                  | Tổ 9 - phường Đồng Tiến - TP Hoà Bình - tỉnh Hoà Bình                                                  | 017065004400 | 11/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Thạc sĩ dược        | 0298/HB-CCHN          | 26/01/2016 |

| STT | Họ - tên đệm     | Tên  | Ngày sinh  | Chỗ ở hiện nay                                                                   | Hộ khẩu thường trú                                                               | CMND/CCCD    | Ngày cấp   | Nơi cấp                   | Văn bằng chuyên môn | CCHN                  | Ngày cấp   |
|-----|------------------|------|------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------|---------------------------|---------------------|-----------------------|------------|
| 18  | Lê Thị Thanh     | Hà   | 23/11/1978 | Số 17A - ngách 575/18 Kim Mã - phường Ngọc Khánh - quận Ba Đình - TP Hà Nội      | Số 17A - ngách 575/18 Kim Mã - phường Ngọc Khánh - quận Ba Đình - TP Hà Nội      | 038178007974 | 10/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 03621/CCHND-SYT-HNO   | 05/06/2019 |
| 19  | Nguyễn Hoàng     | Hà   | 10/10/1990 | TDP 13 - phường Trung Văn - quận Nam Từ Liêm - TP Hà Nội                         | TDP 13 - phường Trung Văn - quận Nam Từ Liêm - TP Hà Nội                         | 031090009415 | 12/08/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 011798/CCHND-SYT-HNO  | 19/03/2024 |
| 20  | Nguyễn Thị       | Hà   | 17/10/1981 | Số nhà 251- đường Nguyễn Trãi - phường Võ Cường - TP Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh    | Khu 2 - phường Tiễn Ninh Vệ - TP Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh                        | 027181003288 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 1238/BN-CCHND         | 29/09/2016 |
| 21  | Quảng Thị        | Hà   | 16/07/1993 | Tiểu khu 5 - thị trấn Thuận Châu - huyện Thuận Châu - tỉnh Sơn La                | Tiểu khu 5 - thị trấn Thuận Châu - huyện Thuận Châu - tỉnh Sơn La                | 014193008941 | 09/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 1651/CCHN-D-SYT-SL    | 21/09/2020 |
| 22  | Trần Thu         | Hà   | 07/11/1972 | P25H1 - TT ĐHSP Hà Nội - tổ 8 - phường Dịch Vọng Hậu - quận Cầu Giấy - TP Hà Nội | P25H1 - TT ĐHSP Hà Nội - tổ 8 - phường Dịch Vọng Hậu - quận Cầu Giấy - TP Hà Nội | 001172024384 | 04/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 09471/HNO-CCHND       | 22/05/2017 |
| 23  | Trần Thị Thanh   | Hà   | 12/02/1987 | Phường Văn Cơ - thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ                                | Phường Văn Cơ - thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ                                | 025187016597 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 1568/CCHND-SYT-PT     | 17/10/2022 |
| 24  | Bế Xuân          | Hải  | 11/11/1974 | Số 6 ngách 560/65 Nguyễn Văn Cừ - phường Gia Thụy - quận Long Biên - TP Hà Nội   | Số 6 ngách 560/65 Nguyễn Văn Cừ - phường Gia Thụy - quận Long Biên - TP Hà Nội   | 025074000037 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 013680/CCHN-D-SYT-HNO | 20/01/2025 |
| 25  | Lê Thị Kim       | Hằng | 25/07/1996 | Xã Tinh Cương - huyện Cẩm Khê - tỉnh Phú Thọ                                     | Xã Hùng Việt - huyện Cẩm Khê - tỉnh Phú Thọ                                      | 025196004991 | 17/05/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 2358/CCHND-SYT-PT     | 11/11/2024 |
| 26  | Ngô Thị          | Hằng | 26/05/1995 | Thôn 5 - xã Nghĩa Lộ - thị xã Nghĩa Lộ - tỉnh Yên Bái                            | Thôn Co Hà - xã Thạch Lương - thị xã Nghĩa Lộ - tỉnh Yên Bái                     | 035195009310 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 1874/CCHN-D-SYT-HNA   | 06/10/2020 |
| 27  | Nguyễn Thị       | Hằng | 21/09/1995 | Thôn Bương Thượng - xã Quỳnh Ngọc - huyện Quỳnh Phụ - tỉnh Thái Bình             | Thôn Bương Thượng - xã Quỳnh Ngọc - huyện Quỳnh Phụ - tỉnh Thái Bình             | 034195002199 | 09/01/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                |                       |            |
| 28  | Phạm Thị Thuý    | Hằng | 16/03/1996 | Thôn Đồng Đại 3 - xã Đồng Thanh - huyện Vũ Thư - tỉnh Thái Bình                  | Thôn Đồng Đại 3 - xã Đồng Thanh - huyện Vũ Thư - tỉnh Thái Bình                  | 034196006386 | 23/06/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 003248/CCHN-D-SYT-TB  | 23/06/2022 |
| 29  | Trịnh Thị Thuý   | Hằng | 20/02/1988 | TDP số 1 - phường Mỹ Trì - quận Nam Từ Liêm - TP Hà Nội                          | TDP số 1 - phường Mỹ Trì - quận Nam Từ Liêm - TP Hà Nội                          | 037188003121 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 569/NB-CCHND          | 15/09/2015 |
| 30  | Đỗ Thị Thanh     | Hiền | 18/05/1994 | Thôn Thụy Mảo - xã Mão Điền - thị xã Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh                 | Thôn Thụy Mảo - xã Mão Điền - thị xã Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh                 | 026194012739 | 08/08/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 0098/CCHND-SYT-VP     | 13/10/2017 |
| 31  | Lưu              | Hoa  | 24/10/1981 | Tổ dân phố số 2 - phường Mỹ Đình 1 - quận Nam Từ Liêm - TP Hà Nội                | Tổ dân phố số 2 - phường Mỹ Đình 1 - quận Nam Từ Liêm - TP Hà Nội                | 001181031539 | 09/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 02326/CCHND-SYT-HNO   | 13/06/2018 |
| 32  | Dương Thị        | Hoe  | 10/04/1979 | Thôn Đồng Đa 2 - xã Thượng Nông - huyện Na Hang - tỉnh Tuyên Quang               | Thôn Đồng Đa 2 - xã Thượng Nông - huyện Na Hang - tỉnh Tuyên Quang               | 008179009163 | 24/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 794/CCHN-D-SYT-TQ     | 12/12/2018 |
| 33  | Đồng Thị         | Hoè  | 20/03/1993 | Thôn Gia - xã Tiến Bộ - huyện Yên Sơn - tỉnh Tuyên Quang                         | Thôn Gia - xã Tiến Bộ - huyện Yên Sơn - tỉnh Tuyên Quang                         | 025193004334 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 795/CCHN-D-SYT-TQ     | 12/12/2018 |
| 34  | Trần Phương      | Hồng | 18/05/1983 | Số 18 - ngõ 127 - đường Văn Cao - phường Liễu Giai - quận Ba Đình - TP Hà Nội    | Số 18 - ngõ 127 - đường Văn Cao - phường Liễu Giai - quận Ba Đình - TP Hà Nội    | 001183043102 | 23/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 03415/HNO-CCHND       | 18/01/2016 |
| 35  | Bùi Thị          | Huệ  | 02/02/1980 | Thôn Thái - xã Nguyên Xá - huyện Vũ Thư - tỉnh Thái Bình                         | Thôn Thái - xã Nguyên Xá - huyện Vũ Thư - tỉnh Thái Bình                         | 036180008723 | 16/09/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 001725/CCHN-D-SYT-TB  | 25/09/2017 |
| 36  | Hoàng Thị Hoa    | Huệ  | 18/08/1981 | Số 6 - ngách 560/65 Nguyễn Văn Cừ - phường Gia Thụy - quận Long Biên - TP Hà Nội | Số 6 - ngách 560/65 Nguyễn Văn Cừ - phường Gia Thụy - quận Long Biên - TP Hà Nội | 025181001091 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 06887/CCHND-SYT-HNO   | 25/06/2021 |
| 37  | Nguyễn Thị Thanh | Huệ  | 24/12/1985 | TDP Cổ Độ - thị trấn Gia Khánh - huyện Bình Xuyên - tỉnh Vĩnh Phúc               | TDP Cổ Độ - thị trấn Gia Khánh - huyện Bình Xuyên - tỉnh Vĩnh Phúc               | 026185004436 | 09/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 071/CCHND-SYT-VP      | 24/10/2018 |

| STT | Họ - tên đệm   | Tên   | Ngày sinh  | Chỗ ở hiện nay                                                                               | Hộ khẩu thường trú                                                      | CMND/CCCD    | Ngày cấp   | Nơi cấp                   | Văn bằng chuyên môn | CCHN                  | Ngày cấp   |
|-----|----------------|-------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------|------------|---------------------------|---------------------|-----------------------|------------|
| 38  | Vũ Mạnh        | Hùng  | 10/11/1988 | Bản Nà Hỳ 3 - xã Nà Hỳ - huyện Nậm Pồ - tỉnh Điện Biên                                       | Bản Nà Hỳ 3 - xã Nà Hỳ - huyện Nậm Pồ - tỉnh Điện Biên                  | 011088000231 | 12/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 515/CCHN-D-SYT-ĐB     | 16/06/2022 |
| 39  | Nguyễn Trọng   | Hưng  | 23/07/1976 | Số nhà 44 - tổ 3 - phường Tân Quang - TP Tuyên Quang - tỉnh Tuyên Quang                      | Số nhà 76 - phường Minh Xuân - TP Tuyên Quang - tỉnh Tuyên Quang        | 008076001001 | 04/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 1086/CCHN-D-SYT- TQ   | 30/05/2022 |
| 40  | Bùi Xuân       | Hương | 13/08/1989 | Thôn Bái Xuyên - xã Minh Tân - huyện Phú Xuyên - TP Hà Nội                                   | Thôn Bái Xuyên - xã Minh Tân - huyện Phú Xuyên - TP Hà Nội              | 001089018031 | 24/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 02273/CCHND-SYT-HNO   | 28/05/2018 |
| 41  | Nguyễn Thị Thu | Hương | 08/11/1991 | Thôn Cốc Cọc - thị trấn Cốc Pài - huyện Xín Mần - tỉnh Hà Giang                              | Thôn Cốc Cọc - thị trấn Cốc Pài - huyện Xín Mần - tỉnh Hà Giang         | 001191043195 | 25/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 000237/CCHN-D-SYT-HAG | 30/08/2019 |
| 42  | Trần Thị Diệu  | Hương | 23/12/1973 | Tổ 11 - phường Thượng Thanh - quận Long Biên - TP Hà Nội                                     | Tổ 11 - phường Thượng Thanh - quận Long Biên - TP Hà Nội                | 025173009970 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 00043/HNO-CCHND       | 27/05/2013 |
| 43  | Đinh Thị       | Hường | 29/05/1993 | Thôn 2 - xã Quảng Bị - huyện Chương Mỹ - TP Hà Nội                                           | Thôn 2 - xã Quảng Bị - huyện Chương Mỹ - TP Hà Nội                      | 001193031004 | 24/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 02857/CCHND-SYT-HNO   | 05/10/2018 |
| 44  | Ma Thu         | Hường | 28/11/1993 | Thôn Nà Pông - xã Tân Mỹ - huyện Chiêm Hoá - tỉnh Tuyên Quang                                | Thôn Nà Pông - xã Tân Mỹ - huyện Chiêm Hoá - tỉnh Tuyên Quang           | 008193001299 | 08/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 1078/CCHN-D-SYT-TQ    | 12/05/2022 |
| 45  | Nguyễn Thị     | Hường | 02/02/1983 | Thôn 3 - xã Quảng Nghĩa - TP Móng Cái - tỉnh Quảng Ninh                                      | Thôn 3 - xã Quảng Nghĩa - TP Móng Cái - tỉnh Quảng Ninh                 | 022183005715 | 03/09/2024 | Bộ Công An                | DSDH                |                       |            |
| 46  | Nguyễn Thị Thu | Huyền | 16/08/1996 | Thị trấn Khoái Châu - huyện Khoái Châu - tỉnh Hưng Yên                                       | Thị trấn Khoái Châu - huyện Khoái Châu - tỉnh Hưng Yên                  | 033196000759 | 05/07/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 2333/CCHN-D-SYT-HY    | 31/08/2020 |
| 47  | Lý A           | Khơ   | 03/05/1992 | Bán Hồ Thầu - xã Huổi Luông - huyện Phong Thổ - tỉnh Lai Châu                                | Bán Hồ Thầu - xã Huổi Luông - huyện Phong Thổ - tỉnh Lai Châu           | 012092006592 | 29/09/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 232/CCHN-D-SYT-LCH    | 06/01/2021 |
| 48  | Võ Hồng        | Lam   | 18/09/1990 | B1-2004 - Tecco Garden- xã Tứ Hiệp - huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội                      | B1-2004 - Tecco Garden- xã Tứ Hiệp - huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội | 040190021990 | 28/06/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                |                       |            |
| 49  | Cà Thị         | Lan   | 18/08/1999 | Bản Mớ - phường Thanh Trường - TP Điện Biên Phủ - tỉnh Điện Biên                             | Bản Mớ - phường Thanh Trường - TP Điện Biên Phủ - tỉnh Điện Biên        | 011199000296 | 13/01/2025 | Bộ Công An                | DSTH                | 713/CCHN-D-SYT-ĐB     | 22/06/2023 |
| 50  | Nguyễn Thị     | Lan   | 22/04/1981 | TDP Hồng Bàng - thị trấn Thanh Lãng - huyện Bình Xuyên - tỉnh Vĩnh Phúc                      | TDP Hồng Bàng - thị trấn Thanh Lãng - huyện Bình Xuyên - tỉnh Vĩnh Phúc | 011181000040 | 15/09/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 00258/CCHND-SYT-VP    | 25/01/2018 |
| 51  | Vũ Thị         | Liễu  | 04/08/1999 | Thôn Cam Lâm Đồn - xã Minh Quang - huyện Tam Đảo - tỉnh Vĩnh Phúc                            | Thôn Cam Lâm Đồn - xã Minh Quang - huyện Tam Đảo - tỉnh Vĩnh Phúc       | 026199000543 | 19/12/2024 | Bộ Công An                | DSCĐ                | 001271/CCHND-SYT-VP   | 13/07/2022 |
| 52  | Nguyễn Thị     | Loan  | 18/02/1993 | 424 Đường Láng - phường Láng Hạ - quận Đống Đa - TP Hà Nội                                   | 424 Đường Láng - phường Láng Hạ - quận Đống Đa - TP Hà Nội              | 001193013050 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 08167/CCHND-SYT-HNO   | 17/06/2022 |
| 53  | Nguyễn Thị     | Loan  | 30/12/1993 | Số nhà 145 - tổ dân phố 6 - thị trấn Mậu A - huyện Văn Yên - tỉnh Yên Bái                    | Tổ dân phố 6 - thị trấn Mậu A - huyện Văn Yên - tỉnh Yên Bái            | 015193011065 | 02/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 013805/CCHN-D-SYT-HNO | 27/02/2025 |
| 54  | Nguyễn Thị     | Lương | 17/07/1988 | Thôn Kỳ Đồng - xã Tiến Thịnh - huyện Mê Linh - TP Hà Nội                                     | Thôn Kỳ Đồng - xã Tiến Thịnh - huyện Mê Linh - TP Hà Nội                | 040188031279 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 03629/CCHND-SYT-HNO   | 06/06/2019 |
| 55  | Hoàng Thị Hồng | Nga   | 28/02/1980 | Căn 2108 - toà N01-T5 - khu Ngoại Giao Đoàn - phường Xuân Tảo - quận Bắc Từ Liêm - TP Hà Nội | Thôn Song Mai Đoài - xã Mai Đình - huyện Sóc Sơn - TP Hà Nội            | 024180004384 | 01/03/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 07551/CCHND-SYT-HNO   | 28/12/2021 |
| 56  | Nguyễn Thị Thu | Ngân  | 02/11/1989 | Thôn 12 - xã Kim Phú - TP Tuyên Quang - tỉnh Tuyên Quang                                     | Đội 1 - thôn Kè Nhạn - xã Đồng Yên - huyện Bắc Quang - tỉnh Hà Giang    | 010189001719 | 28/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 337/HAG-CCHND         | 20/05/2016 |
| 57  | Cà Thị         | Ngoân | 06/09/1991 | Tổ 23 Đông Phong - TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu                                               | Tổ 23 Đông Phong - TP Lai Châu - tỉnh Lai Châu                          | 011191007026 | 14/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 450/CCHN-D-SYT-LCH    | 22/08/2022 |
| 58  | Đỗ Thị         | Ngọc  | 25/06/1991 | Xóm 7 - Đông Bình - xã Đông Thịnh - huyện Nghĩa Hưng - tỉnh Nam Định                         | Xóm 7 - xã Nghĩa Minh - huyện Nghĩa Hưng - tỉnh Nam Định                | 036191003594 | 19/05/2024 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 394/CCHN-D-SYT-NĐ     | 30/05/2018 |

| STT | Họ - tên đệm    | Tên    | Ngày sinh  | Chỗ ở hiện nay                                                                           | Hộ khẩu thường trú                                                       | CMND/CCCD    | Ngày cấp   | Nơi cấp                   | Văn bằng chuyên môn | CCHN                  | Ngày cấp   |
|-----|-----------------|--------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------|------------|---------------------------|---------------------|-----------------------|------------|
| 59  | Đỗ Thị          | Ngọc   | 14/01/1992 | TDP Bắc Đại I - thị trấn Cát Thành - huyện Trục Ninh - tỉnh Nam Định                     | TDP Bắc Đại I - thị trấn Cát Thành - huyện Trục Ninh - tỉnh Nam Định     | 036192009751 | 26/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 613/CCHN-D-SYT-NĐ     | 14/01/2019 |
| 60  | Ngô Thị         | Ngọc   | 20/04/1987 | Toà CT1 - chung cư Thanh Bình - phường Võ Cường - TP Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh            | Thôn An Cường - xã Minh Tân - huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh            | 027187012934 | 25/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 820/BN-CCHND          | 11/08/2015 |
| 61  | Lê Thị          | Nhâm   | 30/04/1983 | Thôn Lã Xá - xã Cẩm Ninh - huyện Ân Thi - tỉnh Hưng Yên                                  | Thôn Lã Xá - xã Cẩm Ninh - huyện Ân Thi - tỉnh Hưng Yên                  | 033183005291 | 20/10/2024 | Bộ Công An                | DSTH                | 2423/CCHN-D-SYT-HY    | 12/03/2021 |
| 62  | Trần Lê         | Nhân   | 23/01/1962 | Khu phố 2 - thị trấn Hương Canh - huyện Bình Xuyên - tỉnh Vĩnh Phúc                      | Khu phố 2 - thị trấn Hương Canh - huyện Bình Xuyên - tỉnh Vĩnh Phúc      | 026062008254 | 30/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 274/VP-CCHND          | 15/07/2014 |
| 63  | Nguyễn Thị Mỹ   | Nhung  | 21/07/1992 | Thôn 3A - xã Việt Cường - huyện Trăn Yên - tỉnh Yên Bái                                  | Thôn 3A - xã Việt Cường - huyện Trăn Yên - tỉnh Yên Bái                  | 015192007924 | 12/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 99/CCHN-D-SYT-YB      | 06/07/2018 |
| 64  | Ma Thị          | Nom    | 26/01/1991 | Thôn Văng Áng - xã Thổ Bình - huyện Lâm Bình - tỉnh Tuyên Quang                          | Thôn Văng Áng - xã Thổ Bình - huyện Lâm Bình - tỉnh Tuyên Quang          | 008191002662 | 20/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 111/TQ-CCHND          | 22/08/2014 |
| 65  | Nguyễn Thị      | Nụ     | 13/08/1993 | Thôn Hoàng Xá - xã Trung Dũng - huyện Tiên Lữ - tỉnh Hưng Yên                            | Thôn Tam Nông - xã Hưng Đạo - huyện Tiên Lữ - tỉnh Hưng Yên              | 033193009693 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 1211/HY-CCHND         | 31/08/2016 |
| 66  | Cà Văn          | Phương | 01/05/1987 | Bản Nà Hỳ 2 - xã Nà Hỳ - huyện Nậm Pồ - tỉnh Điện Biên                                   | Bản Nà Hỳ 2 - xã Nà Hỳ - huyện Nậm Pồ - tỉnh Điện Biên                   | 011087000245 | 12/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 540/CCHN-D-SYT-ĐB     | 04/07/2022 |
| 67  | Nguyễn Thị      | Phương | 28/05/1994 | TDP Công Bình - thị trấn Thanh Lăng - huyện Bình Xuyên - tỉnh Vĩnh Phúc                  | TDP Công Bình - thị trấn Thanh Lăng - huyện Bình Xuyên - tỉnh Vĩnh Phúc  | 026194010606 | 05/10/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 0094/CCHND-SYT-VP     | 13/10/2017 |
| 68  | Nguyễn Thị Bích | Phượng | 16/10/1976 | 15 Ngách 192/4 - tổ 6 Yên Sở - quận Hoàng Mai - TP Hà Nội                                | 15 Ngách 192/4 - tổ 6 Yên Sở - quận Hoàng Mai - TP Hà Nội                | 001176025344 | 10/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 09204/CCHND-SYT-HNO   | 27/02/2023 |
| 69  | Cao Nhị         | Tâm    | 15/01/1992 | Số 1 Hẻm 60 - ngách 29/78 Khương Hạ - phường Khương Đình - quận Thanh Xuân - TP Hà Nội   | Xóm Cò - tổ 4 - cụm 3 - phường Khương Đình - quận Thanh Xuân - TP Hà Nội | 001192005480 | 20/01/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 04249/HNO-CCHND       | 15/12/2014 |
| 70  | Hà Khánh        | Tân    | 06/12/1963 | Số nhà 163 Phú Gia - thị trấn Thanh Sơn - huyện Thanh Sơn - tỉnh Phú Thọ                 | Số nhà 163 Phú Gia - thị trấn Thanh Sơn - huyện Thanh Sơn - tỉnh Phú Thọ | 025063012659 | 23/11/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 2293/CCHND-SYT-PT     | 22/09/2021 |
| 71  | Trần Thị Xuân   | Thắm   | 15/11/1984 | Tổ 34 - khu phố 3 - phường Trảng Dài - TP Biên Hoà - tỉnh Đồng Nai                       | Tổ 34 - khu phố 3 - phường Trảng Dài - TP Biên Hoà - tỉnh Đồng Nai       | 075184004945 | 24/10/2024 | Bộ Công An                | DSTH                | 4051/CCHN-D-SYT-ĐNAI  | 13/04/2020 |
| 72  | Hoàng Quyết     | Thắng  | 24/09/1982 | Khu 2B - phường Nông Trang - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ                                  | Khu 2B - phường Nông Trang - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ                  | 025082004630 | 22/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 2379/CCHND-SYT-PT     | 05/04/2022 |
| 73  | Nguyễn Thị Kim  | Thanh  | 03/03/1951 | Thôn Bến - xã Phụng Công - huyện Văn Giang - tỉnh Hưng Yên                               | Thôn Bến - xã Phụng Công - huyện Văn Giang - tỉnh Hưng Yên               | 033151007232 | 10/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 24/HY-CCHND           | 16/05/2013 |
| 74  | Trần Đức        | Thành  | 28/01/1994 | Thôn Hạ Liệt - xã Thái Giang - huyện Thái Thụy - tỉnh Thái Bình                          | Thôn Hạ Liệt - xã Thái Giang - huyện Thái Thụy - tỉnh Thái Bình          | 034094017215 | 24/11/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 003154/CCHN-D-SYT-TB  | 06/04/2022 |
| 75  | Nguyễn Thị      | Thảo   | 27/09/1984 | KĐT Vincom - tổ 12 - phường Trần Phú - TP Hà Giang - tỉnh Hà Giang                       | KĐT Vincom - tổ 12 - phường Trần Phú - TP Hà Giang - tỉnh Hà Giang       | 008184002891 | 24/10/2024 | Bộ Công An                | DSDH                | 000409/CCHN-D-SYT-HAG | 29/04/2022 |
| 76  | Nguyễn Văn      | Thiện  | 16/01/1986 | Xã Chí Tân - huyện Khoái Châu - tỉnh Hưng Yên                                            | Xã Chí Tân - huyện Khoái Châu - tỉnh Hưng Yên                            | 033086000960 | 10/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 1326/CCHN-D-SYT-HY    | 18/11/2021 |
| 77  | Trần Thị        | Thom   | 15/06/1984 | TDP Thượng Cát 4 - phường Thượng Cát - quận Bắc Từ Liêm - TP Hà Nội                      | TDP Thượng Cát 4 - phường Thượng Cát - quận Bắc Từ Liêm - TP Hà Nội      | 034184013503 | 12/07/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 011476/CCHND-SYT-HNO  | 30/11/2023 |
| 78  | Đào Thị         | Thu    | 02/04/1990 | Phòng 512 - Nơ 9b - khu đô thị Linh Đàm - phường Hoàng Liệt - quận Hoàng Mai - TP Hà Nội | Xóm 6 - xã Diễn Hải - huyện Diễn Châu - tỉnh Nghệ An                     | 040190044618 | 17/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 3123-21/CCHN-D-SYT-NA | 29/11/2021 |
| 79  | Khúc Thị        | Thu    | 03/08/1995 | Bản Trung Tâm - xã Mường Nhà - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên                          | Bản Trung Tâm - xã Mường Nhà - huyện Điện Biên - tỉnh Điện Biên          | 011195000238 | 10/02/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 169/CCHN-D-SYT-ĐB     | 18/07/2019 |

| STT | Họ - tên đệm      | Tên    | Ngày sinh  | Chỗ ở hiện nay                                                                   | Hộ khẩu thường trú                                                               | CMND/CCCD    | Ngày cấp   | Nơi cấp                   | Văn bằng chuyên môn | CCHN                 | Ngày cấp   |
|-----|-------------------|--------|------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------|---------------------------|---------------------|----------------------|------------|
| 80  | Thái Thị Anh      | Thư    | 15/04/1991 | CHCC 3034 CT11 KĐTM Kim Văn Kim Lũ - phường Đại Kim - quận Hoàng Mai - TP Hà Nội | CHCC 3034 CT11 KĐTM Kim Văn Kim Lũ - phường Đại Kim - quận Hoàng Mai - TP Hà Nội | 001191010511 | 04/09/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                |                      |            |
| 81  | Nguyễn Thị Phương | Thúy   | 29/04/1989 | Thôn Chùa - xã Ngũ Kiên - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc                      | Thôn Chùa - xã Ngũ Kiên - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc                      | 026189009431 | 17/09/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 001195/CCHND-SYT-VP  | 13/05/2022 |
| 82  | Nguyễn Thị Ngọc   | Thúy   | 25/03/1997 | Thôn Bến - xã Lục Hành - huyện Yên Sơn - tỉnh Tuyên Quang                        | Thôn Bến - xã Lục Hành - huyện Yên Sơn - tỉnh Tuyên Quang                        | 008197005734 | 06/07/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 2475/CCHND-SYT-PT    | 26/07/2022 |
| 83  | Lê Thị            | Thúy   | 20/01/1987 | Thôn Thiện Phong - xã Thiện Kế - huyện Sơn Dương - tỉnh Tuyên Quang              | Thôn Thiện Phong - xã Thiện Kế - huyện Sơn Dương - tỉnh Tuyên Quang              | 008187009865 | 12/04/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 1107/CCHN-D-SYT-TQ   | 13/06/2022 |
| 84  | Nguyễn Thị        | Thúy   | 04/11/1973 | 106E - tổ 7 - phường Thịnh Quang - quận Đống Đa - thành phố Hà Nội               | 106E - tổ 7 - phường Thịnh Quang - quận Đống Đa - thành phố Hà Nội               | 001173044824 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                |                      |            |
| 85  | Đào Ngọc Quỳnh    | Trang  | 03/03/1993 | Thôn Thâm Luông - xã Hùng Sơn - huyện Trảng Định - tỉnh Lạng Sơn                 | Thôn Thâm Luông - xã Hùng Sơn - huyện Trảng Định - tỉnh Lạng Sơn                 | 027193012008 | 04/03/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 1891/CCHN-D-SYT-HNA  | 26/10/2020 |
| 86  | Nguyễn Thị Huyền  | Trang  | 18/02/1991 | Khu Tân An 4 - thị trấn Yên Lập - huyện Yên Lập - tỉnh Phú Thọ                   | Khu Tân An 4 - thị trấn Yên Lập - huyện Yên Lập - tỉnh Phú Thọ                   | 025191016394 | 18/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 2500/CCHND-SYT-PT    | 23/08/2022 |
| 87  | Nguyễn Thị Thuý   | Trang  | 05/04/1992 | Số 2 Kim Giang - phường Hạ Đình - quận Thanh Xuân - thành phố Hà Nội             | 169 - ngõ 354 Trường Chinh - phường Khương Thượng - quận Đống Đa - TP Hà Nội     | 020192012417 | 07/11/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 03849/CCHND-SYT-HNO  | 13/08/2019 |
| 88  | Nguyễn Thị        | Trường | 25/04/1991 | TDP Trần Phú - phường Liên Bảo - TP Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc                    | TDP Trần Phú - phường Liên Bảo - TP Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc                    | 026191001413 | 01/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 00632/CCHND-SYT-VP   | 04/05/2023 |
| 89  | Nguyễn Xuân       | Trường | 24/04/1996 | Thôn Thượng Quất - xã Hợp Tiến - huyện Mỹ Đức - TP Hà Nội                        | Thôn Thượng Quất - xã Hợp Tiến - huyện Mỹ Đức - TP Hà Nội                        | 001096003365 | 13/07/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 9768/CCHND-SYT-HNO   | 20/06/2023 |
| 90  | Đỗ Anh            | Tuấn   | 05/11/1980 | Tổ 1 - phường Phúc Lợi - quận Long Biên - TP Hà Nội                              | Tổ 1 - phường Phúc Lợi - quận Long Biên - TP Hà Nội                              | 022080003423 | 02/08/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 01467/CCHND-SYT-HNO  | 08/12/2017 |
| 91  | Đỗ Phong          | Tuệ    | 26/02/1984 | Thôn Tuấn Dị - xã Trưng Trắc - huyện Văn Lâm - tỉnh Hưng Yên                     | Thôn Tuấn Dị - xã Trưng Trắc - huyện Văn Lâm - tỉnh Hưng Yên                     | 033084001157 | 04/10/2024 | Bộ Công An                | DSDH                | 05173/HNO-CCHND      | 01/06/2015 |
| 92  | Trần Thị Thanh    | Tùng   | 22/09/1990 | Thôn Lương Xá - xã Lam Điền - huyện Chương Mỹ - TP Hà Nội                        | Thôn Lương Xá - xã Lam Điền - huyện Chương Mỹ - TP Hà Nội                        | 001190033370 | 22/11/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSCĐ                | 03803/CCHND-SYT-HNO  | 30/07/2019 |
| 93  | Lê Thị            | Vân    | 27/08/1989 | Thôn Đại Đồng - xã Đại Mạch - huyện Đông Anh - TP Hà Nội                         | Thôn Đại Đồng - xã Đại Mạch - huyện Đông Anh - TP Hà Nội                         | 034189004494 | 11/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSDH                | 02018/CCHND-SYT-HNO  | 23/04/2018 |
| 94  | Bùi Thị Thanh     | Xoan   | 07/10/1995 | Xóm 7 - thôn Hoa Nam - xã Tây Sơn - huyện Kiến Xương - tỉnh Thái Bình            | Xóm 7 - thôn Hoa Nam - xã Tây Sơn - huyện Kiến Xương - tỉnh Thái Bình            | 034195006085 | 16/09/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 002793/CCHN-D-SYT-TB | 09/12/2020 |
| 95  | Vừ Thị            | Xuân   | 26/12/1998 | Bản Co Tông - xã Co Tông - huyện Thuận Châu - tỉnh Sơn La                        | Bản Co Tông - xã Co Tông - huyện Thuận Châu - tỉnh Sơn La                        | 014198009888 | 25/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | DSTH                | 1847/CCHN-D-SYT-SL   | 19/11/2021 |

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

ThS. Hà Thanh Hoà